

Số: 64 /KH-UBND

Vĩnh Trách, ngày 13 tháng 3 năm 2026

KẾ HOẠCH

Hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn phường Vĩnh Trách đến năm 2030

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Công văn số 3497/CĐSQG-CNCPS ngày 15/12/2025 của Cục Chuyển đổi số quốc gia thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ về việc thúc đẩy, phát huy hiệu quả của các Tổ công nghệ số cộng đồng trong hỗ trợ người dân;

Căn cứ Nghị quyết số 19/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức hỗ trợ kinh phí hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Cà Mau;

Căn cứ Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 16/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tỉnh đến năm 2030;

Ủy ban nhân dân phường ban hành kế hoạch triển khai tổ chức hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng (CNSCĐ) trên địa bàn phường Vĩnh Trách đến năm 2030, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Thúc đẩy mạnh mẽ quá trình chuyển đổi số tại phường Vĩnh Trách, đưa các nền tảng số và công nghệ số trực tiếp đến với người dân thông qua lực lượng Tổ CNSCĐ để hướng dẫn người dân tiếp cận môi trường số và tiên phong sử dụng các tiện ích số.

Hỗ trợ và phát huy tối đa vai trò, hiệu quả hoạt động của các Tổ CNSCĐ tại 16 khóm trên địa bàn phường với phương châm “*đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người sử dụng nền tảng số*”, đảm bảo phổ cập kỹ năng số cơ bản cho nhân dân vùng nông thôn.

Khẳng định Tổ CNSCĐ là lực lượng nòng cốt huy động sức mạnh toàn dân, sát dân, là cánh tay nối dài của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số phường đến từng hộ gia đình.

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và năng lực hành động cho lực lượng đoàn viên, thanh niên phường trong việc dẫn dắt cộng đồng dân cư chuyển đổi số.

2. Yêu cầu

Triển khai hiệu quả các nền tảng số, công nghệ số gắn liền với nhu cầu đời sống, sản xuất của người dân tại khóm.

Nội dung hướng dẫn phải phù hợp với đặc thù dân cư tại địa phương; đảm bảo người dân tiếp cận công nghệ theo cách đơn giản, tự nhiên và tạo ra giá trị thiết thực cho kinh tế hộ gia đình.

Duy trì hoạt động ổn định của Tổ CNSCĐ tại tất cả các khóm trên địa bàn phường. Mỗi khóm phải có ít nhất 01 Tổ CNSCĐ hoạt động thiết thực và hiệu quả.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phổ cập kỹ năng số đến từng hộ gia đình, giúp người dân hiểu và sử dụng thành thạo các nền tảng số cơ bản để nâng cao chất lượng cuộc sống và thu hẹp khoảng cách số.

Thu hút sự tham gia chủ động của nhân dân, lấy người dân làm trung tâm, chủ thể và là mục tiêu của sự phát triển kinh tế số, xã hội số tại địa phương.

Tổ CNSCĐ phải thực hiện tốt vai trò cầu nối, phản ánh kịp thời các khó khăn, vướng mắc của bà con nhân dân khi sử dụng dịch vụ số đến chính quyền phường.

Góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân phường Vĩnh Trạch.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- 100% thành viên các Tổ CNSCĐ khóm nắm vững kiến thức và kỹ năng số cơ bản để hướng dẫn nhân dân.

- Ít nhất 90% số hộ gia đình trên địa bàn phường sử dụng thường xuyên nền tảng số trong công việc và cuộc sống.

- Phần đầu tỷ lệ dân số trưởng thành sở hữu điện thoại thông minh đạt 95%;

- Phần đầu tỷ lệ có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân đạt trên 70%.

- Tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động được đào tạo kỹ năng số cơ bản đạt trên 80%.

- Tỷ lệ dân số trưởng thành dùng dịch vụ công trực tuyến đạt trên 70%.

- Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử trên hệ thống đạt trên 95%.

III. NHIỆM VỤ CỦA TỔ CÔNG NGHỆ SỐ CỘNG ĐỒNG

1. Công tác tuyên truyền: Phổ biến sâu rộng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chuyển đổi số đến từng tổ chức, hộ kinh doanh và hộ gia đình tại khóm.

2. Nâng cao năng lực: Tham dự đầy đủ các lớp tập huấn nghiệp vụ do phường, huyện và tỉnh tổ chức. Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông (VNPT, Viettel, MobiFone, Bưu điện...) tại địa bàn để tiếp nhận chuyển giao kỹ năng số.

3. Hướng dẫn trực tiếp: Triển khai cài đặt và hướng dẫn người dân sử dụng các ứng dụng theo chỉ đạo của cấp trên và chính quyền cấp xã.

4. Tham gia mạng lưới: Kết nối hiệu quả với Mạng lưới CNSCĐ toàn quốc để học hỏi và cập nhật kiến thức mới.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác: Triển khai các nhiệm vụ liên quan đến công nghệ số theo hướng dẫn, chỉ đạo của Trung ương, tỉnh và địa phương.

IV. HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI

1. Rà soát kiện toàn Tổ CNSCĐ

a) Rà soát, ban hành Quyết định kiện toàn Tổ CNSCĐ. Trong đó, lực lượng nòng cốt là Đoàn Thanh niên; thành viên bao gồm: Trưởng khóm, Cảnh sát khu vực, đại diện Hội Nông dân, Phụ nữ, Mặt trận, đảng viên và tình nguyện viên tại địa bàn.

b) Số lượng: Mỗi Tổ đảm bảo có ít nhất 04 thành viên nhiệt tình, có kỹ năng công nghệ và khả năng tuyên truyền tốt.

c) Các thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng có tinh thần năng nổ, nhiệt tình hoạt động cộng đồng; có kỹ năng sử dụng nền tảng số, công nghệ số; có khả năng tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng công nghệ số.

d) Thời hạn báo cáo: Phòng Văn hóa – Xã hội tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân phường gửi về Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh theo quy định.

2. Công tác tập huấn nghiệp vụ cho Tổ CNSCĐ

a) Nội dung tập huấn:

- Các chính sách pháp luật về chuyển đổi số.
- Cài đặt và sử dụng ứng dụng VNeID; ứng dụng CaMau-G (Phản ánh hiện trường; dịch vụ công trực tuyến).
- Giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt; tham gia sàn thương mại điện tử để tiêu thụ nông sản.
- Ứng dụng trong y tế (đặt lịch khám, tư vấn từ xa), giáo dục (tra cứu điểm, kết nối nhà trường).
- Sử dụng chữ ký số cá nhân; nền tảng học trực tuyến; Trí tuệ nhân tạo (AI) cơ bản.

- Kỹ năng bảo mật thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân trên môi trường mạng.

b) Phương thức tập huấn:

- Tham gia các lớp tập huấn trực tuyến hoặc trực tiếp, hướng dẫn cài đặt, sử dụng ứng dụng cho Tổ công nghệ số cộng đồng do các cơ quan cấp tỉnh tổ chức.

- Phòng Văn hóa – Xã hội chủ trì, phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông và đơn vị liên quan tổ chức tập huấn trực tiếp hoặc hình thức phù hợp cho các Tổ CNSCĐ.

3. Hoạt động thực tế của Tổ CNSCĐ

a) Nội dung triển khai:

- *Về chính quyền số*: Hướng dẫn nộp hồ sơ dịch vụ công trực tuyến mức độ toàn trình trên điện thoại; tương tác với chính quyền qua app CaMau-G.

- *Về kinh tế số*: Hướng dẫn hộ kinh doanh đăng ký gian hàng trên sàn thương mại điện tử; mở tài khoản thanh toán QR Code; sử dụng công nghệ số để quảng bá đặc sản của phường.

- *Về xã hội số*: Hướng dẫn cài đặt chữ ký số; sử dụng AI hỗ trợ công việc; kích hoạt tài khoản định danh điện tử VNeID. Đặc biệt hỗ trợ tích hợp Sổ sức khỏe điện tử và tài khoản ngân hàng để thực hiện chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt.

b) Phương thức triển khai:

- Các thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng nghiên cứu, sử dụng tài liệu của Bộ Khoa học và Công nghệ, Sở Khoa học và Công nghệ trong quá trình hoạt động, triển khai công nghệ số đến người dân.

- Các thành viên Tổ CNSCĐ trực tiếp đến từng hộ gia đình để hướng dẫn, đảm bảo ít nhất 90% hộ dân trong khóm được tiếp cận.

- Thiết lập các nhóm Zalo cộng đồng theo từng khóm để hỗ trợ và giải đáp thắc mắc thường xuyên cho bà con.

- Tận dụng các tài liệu trực quan (infographic, video clip, tệp âm thanh) để tuyên truyền phổ biến rộng rãi.

- Chủ động áp dụng các phương pháp sáng tạo phù hợp với tình hình thực tế tại từng cụm dân cư.

c) Chế độ báo cáo công tác triển khai:

Tổ CNSCĐ các khóm có trách nhiệm cập nhật số lượng thành viên và kết quả thực hiện nhiệm vụ hàng tháng và báo cáo gửi Phòng Văn hóa - Xã hội trước ngày 21 của tháng cuối quý.

Phòng Văn hóa – Xã hội báo cáo về Ủy ban nhân dân phường tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân phường trước ngày 25 của tháng cuối quý.

V. THỜI GIAN THỰC HIỆN

Thời gian thực hiện Kế hoạch này là giai đoạn 2026 - 2030. Trường hợp có điều chỉnh, phát sinh thì thực hiện theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn ngân sách phường (kinh phí chi thường xuyên thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số) theo phân cấp.

2. Kinh phí hỗ trợ hoạt động cho thành viên Tổ CNSCĐ thực hiện đúng theo định mức tại Nghị quyết số 19/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

3. Các nguồn kinh phí xã hội hóa và đóng góp hợp pháp khác từ các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân phường tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này. Kiểm tra, đánh giá định kỳ kết quả hoạt động tại các khóm theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

Hàng năm, căn cứ hướng dẫn của Trung ương, Kế hoạch này và các văn bản chỉ đạo của tỉnh để tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn phường theo quy định; trong đó lưu ý các nhiệm vụ phải cụ thể, phù hợp tình hình thực tế.

Làm đầu mối hướng dẫn Tổ công nghệ số cộng đồng trong việc phổ biến, hướng dẫn, hỗ trợ người dân tiếp cận, sử dụng các nền tảng số phục vụ phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số trên địa bàn phường.

Tham mưu công tác thi đua, khen thưởng cho các Tổ CNSCĐ và thành viên có thành tích xuất sắc trong chuyển đổi số.

2. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

Tham mưu bố trí nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch và thực hiện chi trả hỗ trợ cho các thành viên Tổ CNSCĐ theo đúng quy định pháp luật.

3. Công an phường

Chủ trì phối hợp với Tổ CNSCĐ hướng dẫn người dân kích hoạt VNeID; tích hợp giấy tờ và bảo mật thông tin cá nhân.

4. Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM phường

Chỉ đạo đoàn viên tham gia nòng cốt trong Tổ CNSCĐ; tổ chức các đợt ra quân tình nguyện hướng dẫn kỹ năng số cho nhân dân.

Tập huấn kỹ năng truyền tải thông tin cho đoàn viên thanh niên tại khóm.

5. Đề nghị các khóm và các tổ chức đoàn thể trên địa bàn phường

Trưởng các khóm chịu trách nhiệm trực tiếp về kết quả chuyển đổi số tại địa bàn mình phụ trách.

Các tổ chức đoàn thể phường tích cực vận động hội viên tham gia và sử dụng các nền tảng số trong sản xuất và đời sống.

Trên đây là kế hoạch hoạt động của Tổ CNSCĐ trên địa bàn phường đến năm 2030. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc có kiến nghị, đề xuất, đề nghị các cơ quan, đơn vị, các khóm kịp thời báo cáo về Ủy ban nhân dân phường (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để được xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ (b/c);
- TT Đảng ủy, HĐND phường (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- UBNDTTQ và các tổ chức CT - XH phường;
- Các đơn vị tại mục VII;
- Các cơ đơn vị trên UBND phường;
- Các khóm, Tổ công nghệ số cộng đồng;
- Lưu: VT, LT (KX).



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Xuân Quyên